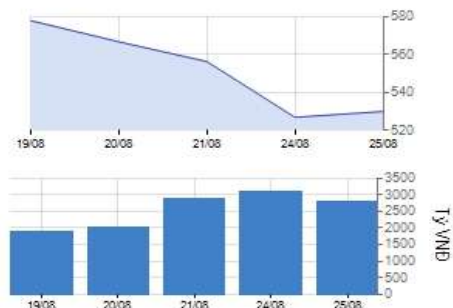


HOSE 25/08/2015

VNINDEX 529.98 3.06 0.58%

KLGD 177,692,294 CP
 GTGD 2,796.02 Tỷ
 GTR NDTNN - 54.28 Tỷ

CP Tăng giá 116 CP
 CP Giảm giá 115 CP
 CP Đứng giá 73 CP

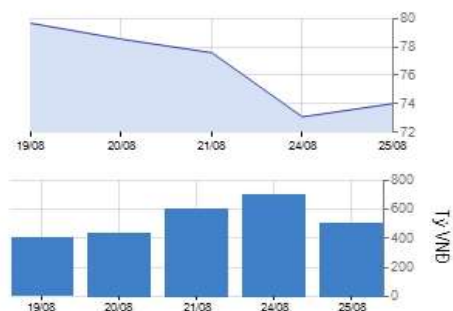


HNX 25/8/2015

HNXINDEX 74.02 0.93 1.27%

KLGD 53,424,872 CP
 GTGD 497.68 Tỷ
 GTR NDTNN - Tỷ

CP Tăng giá 114 CP
 CP Giảm giá 94 CP
 CP Đứng giá 171 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 561.00 2.08 0.37%
 HNX30 135.60 0.98 0.73%

Tâm điểm

- ▶ Cổ phiếu ngân hàng giúp chỉ số hồi phục
- ▶ Khối ngoại bán ròng hơn 54 tỷ trên 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	948,296	10.4	1.8	16.2%	7.0%
HNX	134,655	9.1	1.6	11.5%	4.3%
Toàn bộ thị trường	1,082,951	10.5	1.8	15.9%	6.8%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,949	9.2	0.9	9.1%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	33,973	6.9	1.3	16.8%	10.3%
Thép và sản phẩm thép	33,875	8.5	1.4	20.9%	10.6%
Khai khoáng	11,850	70.4	6.9	-5.9%	-4.6%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	27,834	8.4	1.6	20.1%	10.3%
Xây dựng	37,742	9.1	1.1	12.2%	4.2%
Máy công nghiệp	8,802	7.2	1.1	16.5%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	15,251	9.7	1.4	12.3%	9.0%
Lốp xe	7,258	9.3	2.5	23.8%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	33,713	18.4	1.7	10.9%	5.8%
Thực phẩm	84,426	9.9	2.2	14.9%	8.3%
Dược phẩm	13,734	9.9	2.1	20.3%	13.8%
Phần mềm	18,282	10.4	1.8	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	27,265	6.2	1.4	23.7%	11.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	87,199	6.3	1.9	32.6%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	31,982	23.6	2.5	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	27,695	13.7	1.5	10.6%	6.4%
Ngân hàng	331,717	13.6	1.8	11.4%	0.8%
Bất động sản	153,142	16.1	1.7	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,211	5.3	0.9	18.2%	7.7%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

► **Thị trường ngày 25.08.2015**

Nhận định:

Tâm lý nhà đầu tư đã bớt bi quan trong hôm nay đã giúp thị trường hồi phục. Cổ phiếu ngân hàng như VCB, CTG, BID...Bảo hiểm BVH, BIC...và các cổ phiếu lớn như HPG, VNM...đã giúp chỉ số hồi phục vào cuối phiên sau áp lực bán mạnh vẫn tiếp diễn đầu phiên.

- Về mặt kỹ thuật: chỉ số MACD của VN-Index đã tạo mức đáy thấp nhất từ năm 2010 nên sắp tới thị trường có khả năng phục hồi.

- Tuy nhiên khả năng sụt giảm vẫn còn trong khi bối cảnh thị trường chứng khoán thế giới còn nhiều bất ổn sẽ phần nào ảnh hưởng tới dòng vốn ngoại trong thời gian tới.

Xu hướng:

- Giảm trung hạn

- Phục hồi ngắn hạn với Kháng cự Vn-Index/HNX-Index: 550-555/76-77

- Nhà đầu tư thời điểm này nên quan sát và chờ giao dịch tạo đáy của thị trường. Giao dịch tạo đáy xuất hiện khi Index chỉ dao động trong biên độ hẹp (khoảng 1%), thanh khoản ở mức thấp (Ví dụ trên HOSE là dưới 100 triệu cổ phiếu/phiên). Cụ thể, ngưỡng 515 sẽ là ngưỡng hỗ trợ dài hạn của thị trường.

Chiến lược đầu tư:

- Đối với nhà đầu tư 100% cổ phiếu (có cả margin): chờ phiên hồi để giảm tỷ lệ margin, khi thị trường giao dịch tạo đáy có thể mua bình quân giá.

- Đối với nhà đầu tư có cả tiền và cổ phiếu: khi Index giảm mạnh về vùng 515 có thể mua cổ phiếu có sẵn trong tài khoản và bán khi hồi nhằm bình quân giá. Chỉ gia tăng giải ngân khi thị trường giao dịch tạo đáy

- Đối với nhà đầu tư 100% tiền: giải ngân một phần nếu thị trường giảm tiếp về gần vùng hỗ trợ 515. Nên bán khi cổ phiếu về tài khoản sau T+3. Chờ giao dịch tạo đáy mua gom cổ phiếu leader và indicator của thị trường (ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm).

Các cổ phiếu quan tâm:

- Hưởng lợi từ các hiệp định thương mại và tỷ giá: TCM, TNG

- Nơi room: HCM, SSI

- Bluechip leader: VIC, VCB

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

FCN sẽ phát hành gần 72 tỷ trái phiếu chuyển đổi cho nhà đầu tư thứ 4

FCN sẽ phát hành trái phiếu chuyển đổi với tổng giá trị 71,9 tỷ đồng trong tháng 9/2015 cho nhà đầu tư thứ tư. Công ty cũng tiếp tục tìm kiếm và lựa chọn nhà đầu tư để phát hành trái phiếu chuyển đổi còn lại với tổng giá trị 100 tỷ đồng trong quý 1/2016.

NSC: Quý 2, doanh thu gấp đôi nhưng lãi ròng chỉ tăng 12% so cùng kỳ

Theo BCTC hợp nhất quý 2/2015, dù đạt được sự tăng trưởng vượt bậc hơn 100% trong doanh thu, song chi phí gia tăng tương ứng kéo lãi ròng quý 2/2015 của CTCP Giống cây trồng Trung Ương (HOSE: NSC) còn 38 tỷ đồng, chỉ tăng 12% so với quý 2 năm trước. Đi cùng với việc tăng trưởng doanh thu, chi phí bán hàng và chi phí quản lý của doanh nghiệp cũng tăng lần lượt lên 46 tỷ đồng và 42 tỷ đồng. Tất toán cả khoản lợi nhuận khác 4.4 tỷ đồng và lãi liên doanh 4.4 tỷ đồng, lãi ròng trong kỳ đạt 38 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng, NSC ghi nhận lãi ròng 68 tỷ đồng, tương ứng 40% kế hoạch (170 tỷ đồng)

Vĩ mô trong nước

Đến giữa tháng 8, nhập siêu còn 3,5 tỷ USD

Trong nửa đầu tháng 8/2015, cán cân thương mại của cả nước tiếp tục xu hướng nhập siêu nhẹ khoảng 84 triệu USD; nâng mức thâm hụt thương mại từ đầu năm đến giữa tháng 8/2015 lên 3,5 tỷ USD; bằng 3,6% tổng kim ngạch xuất khẩu...Lũy kế từ đầu năm đến giữa tháng 8, kim ngạch xuất khẩu của cả nước đạt 98,51 tỷ USD; tăng 8,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính từ đầu năm đến hết ngày 15/8, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của cả nước đạt 102,02 tỷ USD; tăng 15,6% so với cùng kỳ năm 2014.

Xuất khẩu dầu thô mất gần 50% trị giá

Theo Tổng cục Hải quan, đến hết ngày 15-8, cả nước xuất khẩu được hơn 5,707 triệu tấn dầu thô; giảm 150 nghìn tấn so với cùng kỳ 2014. Đặc biệt, do giá dầu thô giảm mạnh nên trị giá xuất khẩu mặt hàng chỉ bằng khoảng 50% so với cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể, trị giá xuất khẩu dầu thô cả nước tính đến 15-8, đạt 2,555 tỷ USD, chỉ bằng 50,7% so với cùng kỳ năm 2014 (cùng kỳ đạt 5,039 tỷ USD).

Vĩ mô thế giới

Chứng khoán Trung Quốc giảm tiếp 7,6%

Kết thúc phiên hôm nay (25/8), chỉ số Shanghai Composite mất 7,6%, xuống còn 2.964,97 điểm, xuống dưới mức 3.000 điểm lần đầu tiên trong 8 tháng gần nhất. Như vậy chỉ số này đã giảm tổng cộng 22% trong 4 ngày giao dịch kể từ hôm 19/8. Hơn 700 mã giảm kịch trần 10%, trong đó có PetroChina – công ty có giá trị vốn hóa lớn nhất trên sàn chứng khoán Trung Quốc.

HOSE 25/08/2015 VNINDEX 529.98 3.06 0.58% 177,692,294 CP **2,796.02** bil VND

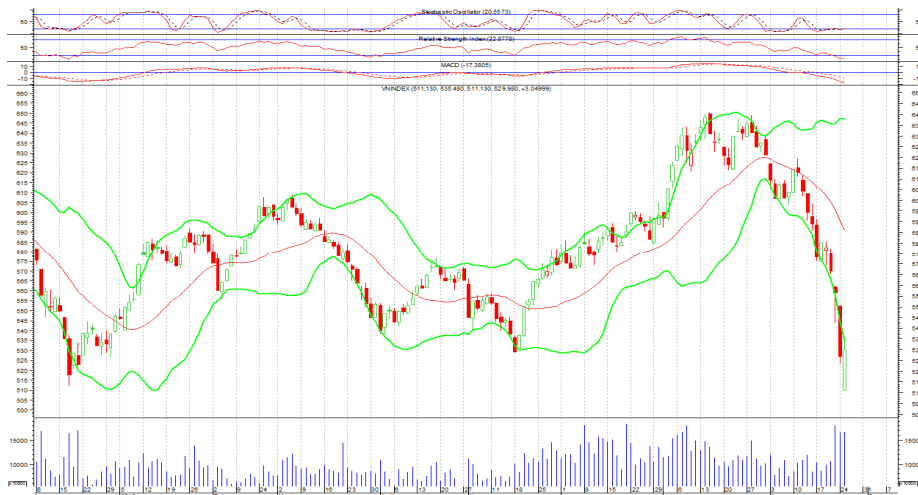
Cổ phiếu ngân hàng giúp chỉ số hồi phục

-VN-INDEX đạt 529.98 điểm, tăng 3.06 điểm, tương ứng tăng 0.58 %. Cây nến xanh thân dài vẫn tiếp tục rơi xuống dải dưới của dải Bollinger Band đang mở rộng dần, do vậy chỉ số giá có xu hướng bật trở lại để đi vào trong dải.

- Chỉ số Stochastic Oscillator, RSI đều nằm trong vùng quá bán

- MACD tiếp tục giảm mạnh dưới đường zezo xác nhận khả năng giảm dài hạn vẫn tiếp tục

- Chỉ số có khả năng hồi phục ngắn hạn nhờ lực cầu bất đáy, tuy nhiên xu hướng giảm dài hạn vẫn tiếp tục.



HOSE Top 5 theo KLGĐ

FIT	-0.3 (-3.1%)	14,242,840
CII	-1.5 (-6.1%)	12,332,430
FLC	-0.3 (-4.7%)	11,516,150
SAM	-0.4 (-4.8%)	7,964,710
OGC	0.1 (4.5%)	5,965,720

HOSE Top 5 theo % tăng

KSS	0.1 (10.0%)	481,280
GTT	0.1 (7.1%)	181,910
SPM	1.4 (7.0%)	110
TBC	1.7 (6.9%)	200
SRF	1.1 (6.9%)	10

HOSE Top 5 theo % giảm

IJC	-1.2 (-12.6%)	900,650
VNH	-0.1 (-7.7%)	117,300
KTB	-0.1 (-7.1%)	751,550
SII	-2.4 (-7.0%)	10
TNA	-2.5 (-6.8%)	20

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HHS	9.9 tỷ	594,980
SAM	9.3 tỷ	1,188,000
HPG	8.9 tỷ	302,260
DCM	6.4 tỷ	502,470
VCB	4.9 tỷ	121,050

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-44.0 tỷ	- 1,108,970
GAS	-19.9 tỷ	- 505,070
PVD	-9.8 tỷ	- 318,600
NT2	-7.7 tỷ	- 341,900
STB	-7.7 tỷ	- 480,470

GD NDTNN KL Ròng GT Ròng (tỷ)

HOSE	-1,583,090	- 54.28
------	------------	---------

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Nhà đầu tư đã bình tĩnh trở lại, không còn ào ào bán giá rẻ như phiên trước đó. Áp lực của lượng cung chỉ mạnh trong nửa phiên sáng
- ▶ Nhà đầu tư vẫn còn nghi ngờ nên tranh thủ thị trường lên là bán. VN-Index khép phiên trong sắc xanh nhẹ dù đã có lúc bật mạnh chạm mức 535 điểm
- ▶ Nhóm cổ phiếu bảo hiểm đồng loạt tăng giá. Cụ thể, BIC tăng trần 1.600 đồng, BVH tăng 1.100 đồng, BMI tăng 700 đồng, PGI tăng 400 đồng...
- ▶ Nhiều cổ phiếu vốn hoá lớn cũng có phiên giao dịch tích cực, HPG tăng trần 1.900 đồng, VNM tăng trần 1.500 đồng, DPM tăng 800 đồng...
- ▶ Khối ngoại bán ròng hơn 54 tỷ đồng, bán nhiều VIC 44 tỷ, GAS 19.9 tỷ, PVD 9.8 tỷ, NT2 7.7 tỷ, STB 7.7 tỷ, mua ròng HHS, SAM, HPG, DCM, VCB...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	40.1	106,867.32	20.4	2.5	10.8%	0.9%
VIC	1,846.1	40.1	74,027.59	37.0	2.4	8.1%	2.1%
GAS	1,894.4	38.8	73,502.65	6.3	2.0	33.7%	24.2%
BID	3,418.7	20.4	69,741.79	11.0	1.9	16.3%	0.8%
CTG	3,723.4	17.9	66,648.94	12.2	1.3	10.4%	0.9%
MSN	746.7	79.0	58,990.71	34.4	2.4	9.2%	3.2%
BVH	680.5	44.9	30,553.17	23.6	2.5	10.8%	2.8%
HPG	732.9	30.0	21,987.53	6.8	1.7	26.4%	14.6%
HNG	708.1	25.5	18,057.67	17.1	2.0	11.6%	5.0%
STB	1,142.5	15.5	17,708.93	8.9	1.0	11.6%	1.1%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
LSS	70.0	8.2	574.00	19.7	0.4	NA	TH.DOI
FCN	45.7	18.5	845.87	6.6	1.3	23.1	MUA
SSI	470.1	23.2	10,905.37	15.8	1.9	NA	TH.DOI
FPT	397.4	42.9	17,050.57	10.4	1.8	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	20.4	69,741.79	11.0	1.9	NA	TH.DOI
GMD	116.1	32.2	3,739.64	16.6	0.8	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN										
1	HHS	27,008,654	0.25%	879,700	14.55	284,720	4.68	-	-	-	-	
2	SAM	48,667,057	0.14%	1,188,000	9.33	-	-	-	-	-	-	
3	HPG	66,917,288	0.40%	787,700	22.89	485,440	14.02	-	-	-	-	
4	DCM	245,027,513	0.03%	502,470	6.39	-	-	-	-	-	-	
5	VCB	237,412,336	0.21%	831,180	33.11	710,130	28.21	47,170	1.89	47,170	1.89	
6	DGW	8,535,987	0.13%	20,000	0.97	-	-	55,000	2.78	-	-	
7	HSG	6,389,800	0.43%	162,710	6.42	79,120	3.14	-	-	-	-	
8	PVT	85,496,650	0.16%	505,000	5.00	184,380	1.81	-	-	-	-	
9	CII	11,895,505	39.97%	136,980	3.20	2,700	0.06	-	-	-	-	
10	TMT	13,456,346	5.37%	106,300	3.60	21,340	0.68	-	-	-	-	
11	CTD	410,281	48.05%	62,080	5.92	33,500	3.19	-	-	-	-	
12	PAC	8,018,940	23.12%	100,720	2.52	720	0.02	-	-	-	-	
13	BMP	21,500	48.95%	21,500	2.02	-	-	-	-	-	-	
14	BIC	25,786,339	15.17%	100,000	2.42	17,000	0.42	-	-	-	-	
15	NCT	10,488,267	8.92%	16,700	1.84	1,000	0.11	-	-	-	-	
16	CTG	15,683,515	29.58%	271,050	4.82	201,710	3.52	-	-	-	-	
17	SVI	4,760,367	11.90%	39,910	1.24	-	-	-	-	-	-	
18	VNE	20,095,868	17.46%	92,210	1.17	-	-	-	-	-	-	
19	BCI	13,287,955	33.68%	59,200	1.17	-	-	-	-	-	-	
20	LGC	5,141,722	41.94%	50,600	1.16	-	-	-	-	-	-	
21	HT1	125,545,007	9.52%	51,610	1.13	-	-	-	-	-	-	
22	SVC	5,874,980	25.50%	57,110	1.11	-	-	-	-	-	-	
23	ELC	16,189,654	9.49%	65,500	1.05	-	-	-	-	-	-	
24	HBC	3,046,938	44.91%	185,070	2.81	150,000	2.28	-	-	-	-	
25	HDG	16,843,321	23.15%	19,470	0.53	-	-	-	-	-	-	

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN										
1	VIC	256,247,369	15.12%	81,830	3.22	#####	47.23	46,460	1.85	46,460	1.85	
2	GAS	885,627,150	2.27%	233,890	9.20	738,960	29.06	-	-	-	-	
3	PVD	38,058,914	38.08%	223,210	6.93	541,810	16.78	-	-	-	-	
4	NT2	98,112,660	10.67%	200,100	4.48	542,000	12.16	-	-	-	-	
5	STB	258,710,748	9.18%	3,500	0.06	483,970	7.72	-	-	-	-	
6	PPC	108,792,943	15.65%	25,740	0.44	367,740	6.30	-	-	-	-	
7	KDC	57,155,662	26.73%	65,270	1.57	228,840	5.55	-	-	-	-	
8	HNG	342,912,488	0.58%	-	-	144,860	3.61	-	-	-	-	
9	SSI	402,009	48.91%	377,970	8.77	512,490	11.90	140,000	3.25	140,000	3.25	
10	MSN	95,017,840	35.41%	43,050	3.36	83,250	6.44	250,160	19.45	250,160	19.45	
11	ITA	270,564,142	16.73%	306,080	1.56	898,140	4.51	-	-	-	-	
12	HAG	162,936,922	21.95%	286,390	4.05	460,220	6.44	-	-	-	-	
13	FLC	196,316,370	11.95%	31,000	0.19	399,270	2.46	-	-	-	-	
14	KBC	80,380,264	32.10%	401,600	4.82	589,300	6.99	-	-	-	-	
15	DRC	10,076,279	37.97%	82,020	3.57	130,480	5.57	-	-	-	-	
16	JVC	4,432,725	45.06%	14,020	0.07	314,100	1.58	-	-	-	-	
17	PDR	47,248,928	14.44%	-	-	90,510	1.44	-	-	-	-	
18	QBS	14,511,860	3.65%	-	-	130,000	1.32	-	-	-	-	
19	TTF	65,532,898	2.22%	-	-	67,800	1.12	-	-	-	-	
20	SBT	52,144,790	13.89%	-	-	77,580	1.04	-	-	-	-	
21	IJC	105,517,135	10.52%	29,100	0.25	141,480	1.19	-	-	-	-	
22	NHS	28,017,738	2.88%	-	-	63,010	0.92	-	-	-	-	
23	HCM	15,384	48.99%	2,750	0.10	27,000	0.98	-	-	-	-	
24	HVG	50,470,257	13.81%	5,000	0.08	47,000	0.72	-	-	-	-	
25	BVH	164,258,014	24.86%	106,880	4.58	121,060	5.20	31,770	1.37	31,770	1.37	

HNX 25/08/2015 HNX-Index 74.02 0.93 1.27% 53,424,872 CP 497.68 bil. VND

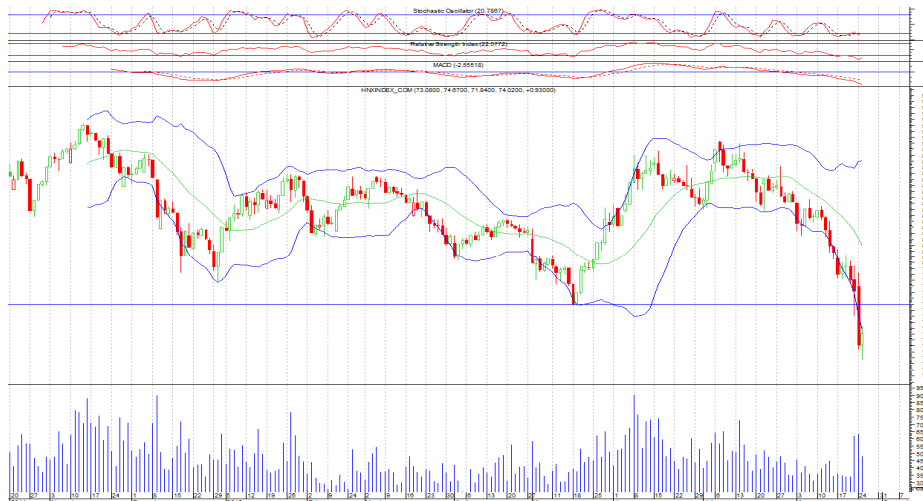
Cổ phiếu vốn hoá lớn nâng đỡ thị trường

-HNX-Index đạt 74.02 điểm, tăng 0.93 điểm, tương ứng tăng 1.27%. Cây nến xanh thân vừa vẫn tiếp tục đi xuống dài dưới của Bollinger Band đang mở rộng, khả năng giá sẽ có xu hướng đi vào trong dải. Khối lượng sụt giảm cho thấy phiên phục hồi hôm nay mang tính kỹ thuật.

- Các đường Stochastic Oscillator, RSI vẫn nằm trong vùng quá bán.

- Đường MACD tiếp tục rơi mạnh dưới đường zero cho thấy xu hướng giảm dài hạn vẫn tiếp tục

- Kháng cự 76-77



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	-0.4 (-8.9%)	6,135,580
SHB	0.1 (1.4%)	4,843,500
PVX	-0.1 (-3.3%)	2,423,820
PVS	0.8 (4.4%)	2,296,580
VIX	-0.5 (-6.7%)	2,256,500

HNX Top 5 theo % tăng

BSC	1 (10.0%)	37,500
GMX	1.5 (10.0%)	2,000
KKC	0.9 (10.0%)	1,900
HJS	1.2 (9.9%)	14,800
BHT	0.5 (9.8%)	200

HNX Top 5 theo % giảm

LUT	-0.3 (-10.0%)	200
SDP	-0.6 (-10.0%)	70,800
VNT	-4 (-10.0%)	500
TV3	-3 (-10.0%)	100
PEN	-1 (-9.5%)	200

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

CEO	3,2 tỷ	244,900
PVC	3,1 tỷ	181,100
PLC	2,5 tỷ	80,000
SHB	1,7 tỷ	245,100
NDN	1,4 tỷ	112,700

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-13,3 tỷ	720,700
IVS	-2,3 tỷ	137,800
VCG	-1,8 tỷ	175,400
CMI	-0,2 tỷ	28,000
VCS	-0,1 tỷ	3,900

GD NDTNN KL Ròng GT Ròng (tỷ)

HNX	133,100	-
-----	---------	---

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Lực bán giải chấp từ phiên hôm qua khiến chỉ số mở cửa trong sắc đỏ, tuy nhiên rất cục HNX-Index vẫn đảo chiều chốt phiên ở sắc xanh
- ▶ Tâm lý đã được cải thiện so với phiên ngày hôm qua, tuy nhiên áp lực bán vẫn còn khá cao khiến thị trường rung lắc mạnh
- ▶ Các mã chủ chốt tác động đáng kể đến sắc xanh ngày hôm nay, đóng cửa, PVS tăng mạnh 800 đồng, ACB tăng 700 đồng, BVS và KLS tăng 300 đồng...
- ▶ KLF dẫn đầu về thanh khoản với 6.3 triệu, tiếp đến là SHB 4.8 triệu, PVX 2.4 triệu, PVS 2.3 triệu, VIX 2.2 triệu...
- ▶ Khối ngoại tập trung mua CEO 3.2 tỷ, PVC 3.1 tỷ, PLC 2.5 tỷ, SHB 1.7 tỷ, NDN 1.4 tỷ ... Bán ròng PVS, IVS, VCG, CMI, VCS...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	17.8	15,953.68	18.0	1.4	7.6%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
PVS	446.7	19.0	8,487.31	4.8	0.8	19.1%	6.9%
SHB	948.1	7.0	6,636.76	8.6	0.6	7.5%	0.5%
PHP	327.0	15.7	5,133.27	8.7	1.2	6.7%	4.0%
VCG	441.7	10.4	4,593.79	14.2	0.7	5.4%	1.6%
PVI	222.3	17.5	3,890.01	13.6	0.6	4.9%	1.8%
NTP	62.0	45.5	2,819.78	8.7	1.9	22.8%	13.0%
PLC	80.8	31.7	2,561.28	7.2	2.1	29.2%	9.9%
CHP	126.0	18.1	2,280.59	6.8	1.6	24.5%	10.3%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	27.2	587.52	5.1	1.5	41.0	MUA
NDN	32.3	12.8	413.83	3.3	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	19.0	8,487.31	4.8	0.8	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.5	926.42	5.4	1.0	NA	TH.DOI
HUT	128.4	8.9	1,142.80	3.8	0.8	NA	TH.DOI
SHB	948.1	7.0	6,636.76	8.6	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.